TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 239/2024/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Vĩnh Long, ngày 07 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 361/2024/TLST/HNGĐ, ngày 30 tháng 10 năm 2024, giữa:

* *Nguyên đơn:* Ông **Lê Hùng C**, sinh năm 1966; nơi cư trú: Số nhà A, Khóm C, Phường I, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

* *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1967; nơi cư trú: Số nhà A, Khóm C, Phường I, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lê Hùng C và bà Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông C và bà H có 02 con chung tên Lê Thị Ngọc M, sinh năm 1992 và Lê Thị Mai N, sinh năm 1999. Hiện nay, 02 con Ngọc M và Mai N đã trưởng thành, tự nuôi sống bản thân, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về nợ chung: Không có;

- Về án phí: Ông Lê Hùng C tự nguyện chịu 150.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu xin ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số $N^0$0007369 ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành

phố Vĩnh Long; hoàn trả ông C số tiền 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPVL;
- Viện kiểm sát nhân dân TPVL;
- UBND xã Vĩnh Tuy, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang;
(được cấp giấy CNKH ngày 13/3/1990);
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Kim Yến